

Số: 312/2022/QĐST - HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 15 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 407/2022/TLST - HNGĐ ngày 05/8/2022 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh P.V.T - Sinh năm 1989

Đăng ký HKTT: tổ 4, phường Tây Sơn, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

2. Chị P.T.B.D - Sinh năm 1984

Đăng ký HKTT: tổ 3, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh P.V.T và chị P.T.B.D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tình hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội ngày 12/03/2020.

Thời gian đầu kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, không yêu thương, chăm sóc, tôn trọng nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Nay anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy công nhận thuận tình ly hôn, cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã ở mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh P.V.T và chị P.T.B.D xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Anh P.V.T và chị P.T.B.D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh P.V.T và chị P.T.B.D xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về lệ phí ly hôn: Chị P.T.B.D tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn, nên được ghi nhận.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh P.V.T và chị P.T.B.D.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Chị P.T.B.D tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị D đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AA/2020/0018642 ngày 04/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;
- UBND p Trần Hưng Đạo, q Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền